

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 26-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƯ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Sơn.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Duyên.

2. Ông Nguyễn Xuân Ký.

- Thư ký phiên tòa ông: Nguyễn Văn Dương - Thư ký tòa án huyện Như Xuân.

- Đại diện VKSND huyện Như Xuân ông: Lê Anh Ngọc - Kiểm sát viên.

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 26/01/2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2017/HSST ngày 26 tháng 12 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX ngày 15/01/2018, đối với bị cáo:

Phạm Thanh T ; Sinh ngày 12 tháng 8 năm 1995 tại thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Phạm nhân phân trại số 5 – Trại giam Thanh Lâm – Tổng cục VIII – Bộ Công an (thuộc huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa); Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Hồng S và bà Trần Thị Th ; Tiền sự: Không; Tiền án: 01. Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Bị tạm giam từ ngày 22/11/2017 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Nguyễn Quang H – Sinh năm: 1979.

Là: Cán bộ quản giáo trại giam Thanh Lâm – Tổng cục 8 – Bộ Công an.

Địa chỉ: Phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm – Tổng cục 8 – Bộ Công an (thuộc huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa) – Vắng mặt tại phiên tòa

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Phạm Thành H - SN: 1990.

Là: Cán bộ quản giáo trại giam Thanh Lâm – Tổng cục 8 – Bộ Công an .

Địa chỉ: Phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm – Tổng cục 8 – Bộ Công an (thuộc huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa) – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13/09/2017, phạm nhân Phạm Thanh T cùng các phạm nhân khác của đội số 07 được cán bộ quản giáo Phạm Thành H cho đi lao động, làm việc ngoài sân trước Hội trường đang xây dựng cửa Phân trại số 5 -

Trại giam Thanh Lâm. Sau khi điểm danh và phân công vị trí lao động, Phạm Thanh T được cán bộ quản giáo Phạm Thành H giao nhiệm vụ dọn dẹp phòng ở của cán bộ Phạm Thành H và cán bộ Nguyễn Quang H. Trong quá trình dọn dẹp phòng của hai cán bộ, Phạm Thanh T phát hiện thấy trong chiếc cặp đựng quần áo của cán bộ Nguyễn Quang H có một phong bì đựng tiền và một ví da, thấy vậy, T đã nảy sinh lòng tham và đã trộm cắp số tiền trong phong bì và ví da. T đếm trong phong bì có 10.000.000đ, trong ví da có 2.300.000đ, tổng cộng là 12.300.000đ (số tiền này là tiền anh Nguyễn Quang H mới lấy lương chưa kịp gửi về cho gia đình). T lấy tổng số tiền trên đặt vào cặp quần và tiếp tục dọn dẹp phòng, sau khi dọn dẹp phòng xong, T xuống hiện trường lao động của đội số 07 làm việc bình thường. T được cán bộ quản giáo giao cho công việc ghi chép sổ sách của đội số 07 và làm việc một mình trong phòng để đồ thuộc tầng một của dãy nhà ba tầng. Trong quá trình lao động, T đã nảy sinh ý định trốn khỏi hiện trường lao động, nhằm thoát khỏi nơi giam và sự quản lý của Phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm và mang theo số tiền đã trộm cắp được. Khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, T đã lấy một chiếc áo phông màu đen, lợi dụng sơ hở, không chú ý của cán bộ quản giáo đi ra phía sau của dãy nhà, khi quan sát không thấy ai, T đã trèo qua tường rào của phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm và chạy thẳng lên khu vực đồi mía; khi chạy được khoảng 100m thì T cởi bỏ lại bộ quần áo phạm nhân rồi men theo đường đồi ra đường Hồ Chí Minh. Khi ra đến đường Hồ Chí Minh, T xin đi nhờ một chiếc xe tải không rõ biển số đến thị trấn Yên Cát, huyện Như Xuân; T bắt xe ôm vào bến xe để lên xe khách đi Hà Nội. Khi ra đến Hà Nội, T sống lang thang ở các nhà nghỉ, chơi game ở các quán internet. Cứ như vậy cho đến ngày 09/10/2017, khi đã tiêu hết số tiền mà T đã trộm cắp được, T mượn điện thoại của một người cùng ở quán internet gọi về cho bố là Phạm Hồng S (sinh 1972, trú tại Dương Mông - Ngũ Phúc - Kim Thành - Hải Dương) đến Hà Nội đón về. Đến sáng ngày 10/10/2017, được sự vận động của gia đình, trại giam Thanh Lâm, T đã ra Công an huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để đầu thú và khai báo về hành vi trốn khỏi nơi giam và hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Trong quá trình điều tra, ngày 17/10/2017, gia đình Phạm Thanh T đã khắc phục hậu quả, bồi thường số tiền 12.300.000đ mà T đã trộm cắp của cán bộ quản giáo Nguyễn Quang H, anh H không có yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ một phần hình phạt cho Phạm Thanh T.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-KSĐT-TA ngày 25/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Phạm Thanh T về tội "Trốn khỏi nơi giam" theo quy định tại khoản 1 Điều 311 BLHS và tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 311; khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; 33; điểm a khoản 1 Điều 50 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T từ 18(Mười tám) tháng tù đến 24

tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và từ 09 (Chín) tháng tù đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội từ 27 tháng đến 39 tháng tù, cộng với thời hạn tù còn lại mà bị cáo chưa chấp hành của Bản án số 72/2017/HSST, ngày 13/4/2017 của TAND quân Long Biên, thành phố Hà Nội.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 138 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình của bị cáo đã bồi thường xong trách nhiệm dân sự cho bị hại nên đề nghị HĐXX không xét.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Như Xuân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Như Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 15 phút ngày 13/09/2017, trong quá trình đi lao động, phạm nhân Phạm Thanh T, đã có hành vi lợi dụng sơ hở của cán bộ quản giáo, lén lút trốn khỏi hiện trường lao động của đội số 07, phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm. Đến ngày 10/10/2017, được sự vận động của gia đình, trại giam Thanh Lâm, phạm nhân đầu thú tại Công an huyện Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để đầu thú về hành vi trốn khỏi nơi giam của mình. Hành vi nêu trên của Phạm Thanh Tùng đủ yếu tố cấu thành tội Trốn khỏi nơi giam theo quy định tại Điều 311 Bộ luật hình sự 1999.

Quá trình điều tra, xác minh, bị cáo Phạm Thanh T còn khai nhận về việc trong quá trình lao động, dọn phòng cho cán bộ quản giáo Nguyễn Quang H và Phạm Thành H vào khoảng 06h 15 phút ngày 13/9/2017, thì T đã lợi dụng sơ hở, trộm cắp trong cặp của cán bộ quản giáo Nguyễn Quang H tổng số tiền là 12.300.000đ. Hành vi nêu trên của Phạm Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại Điều 138 Bộ luật hình sự 1999.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ thấy rằng: Đây là vụ án xâm phạm đến tình hình an ninh chính trị, nội quy của trại

giam Thanh Lâm và còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói chung. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội của phân trại nói riêng và trong toàn huyện nói chung. Hành vi của bị cáo đã làm cho nhân dân trên địa bàn hoang mang, thiếu tin tưởng vào sự quản lý, giáo dục phạm nhân của trại giam Thanh Lâm, hành vi này làm ảnh hưởng đến tư tưởng cải tạo của các phạm nhân khác và làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của trại giam Thanh Lâm. Do vậy cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo, để trừng trị và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm.

[3] Xét về nhân thân: Tiền sự: Chưa; Tiền án: 01. Bị cáo T đang là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, nhưng đã sớm đi vào con đường phạm tội.

Ngày 13/4/2017 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Lẽ ra sau lần phạm tội trước bị cáo phải nhận thức được lỗi lầm của mình để cố gắng cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, nhưng với bản chất coi thường pháp luật, bị cáo lại tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo lần này là tái phạm nguy hiểm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm minh và buộc tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian nữa mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên cùng xét trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm. Sau khi phạm tội, bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại và người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên khi lượng hình được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 BLHS. Vì vậy cần xử phạt bị cáo trên mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là phù hợp.

[4] Về tổng hợp hình phạt:

Bị cáo Phạm Thanh T hiện đang chấp hành bản án số: 72/2017/HSST ngày 13/4/2017 của TAND quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Án phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Hạn tù tính từ ngày 23/10/2016, tính đến ngày bị bắt tạm giam 22/11/2017 bị cáo T đã chấp hành hình phạt tù được 01 (một) năm 29 (hai chín) ngày tù. Thời gian còn lại bị cáo chưa chấp hành án là 2 (hai) năm 11 (mười một) tháng 01 (một) ngày tù. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS để tính thời gian thi hành án cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện đang là phạm nhân tại Phân trại số 5 - Trại giam Thanh Lâm, không có thu nhập cá nhân nên Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng khoản 5 điều 138 BLHS làm hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho bị hại. Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm Hội đồng xét xử không xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí; Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 311; khoản 1 Điều 138; điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; điểm a khoản 1 điều 50 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Thanh T phạm tội “Trốn khỏi nơi giam” và tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Phạm Thanh T 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam” và 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 30 (ba mươi) tháng tù + 2 năm 11 tháng 01 ngày tù còn lại bị cáo chưa chấp hành của Bản án số 72/2017/HSST, ngày 13/4/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Tổng hợp hình phạt chung của hai Bản án là 05 (năm) năm 05 (năm) tháng 01 (một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 22/11/2017.

Về phần hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 138 BLHS làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phạm Thanh T .

Về phần bồi thường trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 6, 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Thanh T phải chịu 200.000^d tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai. Có mặt bị cáo, có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Như Xuân;
- Công an huyện Như Xuân;
- Cơ quan THA DS huyện Như Xuân;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKS ND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo; Người bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đặng Xuân Sơn